

**GIẤY ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI THƯ BẢO LÃNH THANH TOÁN THUẾ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA XUẤT NHẬP KHẨU**

**Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)  
Chi nhánh**

<b>1</b>	<b>KHÁCH HÀNG (BÊN ĐƯỢC BẢO LÃNH)</b>		
	Tên:		Mã CIF:
	Giấy đăng ký doanh nghiệp số:	Cấp bởi:	Ngày:
	Là Bên đề nghị phát hành bảo lãnh của Thư bảo lãnh thanh toán thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu Số tham chiếu..... ngày..... sau đây được gọi là “ <b>Thư bảo lãnh gốc</b> ”.		
Với mọi trách nhiệm thuộc về phần mình, chúng tôi, Bên đề nghị phát hành bảo lãnh xin đề nghị Vietcombank sửa đổi Thư bảo lãnh gốc với chi tiết như sau:			
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG SỬA ĐỔI</b>		
	<i>Thông tin</i>	<i>Hiện tại</i>	<i>Nội dung đề nghị sửa</i>
	<input type="checkbox"/> Số tiền bảo lãnh		
	<input type="checkbox"/> Thời hạn hiệu lực của bảo lãnh		
	<input type="checkbox"/> Thời hạn nộp thuế được bảo lãnh		
<input type="checkbox"/> Nội dung khác			
<b>3</b>	<b>HỒ SƠ SỬA ĐỔI</b>		
	<input type="checkbox"/> Tờ khai hải quan có chứa thông tin về nội dung sửa đổi đã được xác nhận bởi cơ quan Hải quan		
	<input type="checkbox"/> Bản gốc Thư bảo lãnh số tham chiếu.....		
	<input type="checkbox"/> Khác: .....		
<b>4</b>	<b>Đề nghị Vietcombank sửa đổi bảo lãnh trên cơ sở:</b>		
		<b>Tỷ lệ</b>	<b>Số tiền</b>
	<input type="checkbox"/> Ký quỹ của Bên đề nghị phát hành bảo lãnh		<b>Số tài khoản</b>
	<input type="checkbox"/> Ký quỹ của Bên thứ ba		
	<input type="checkbox"/> Bảo lãnh của Bên thứ ba		
<input type="checkbox"/> Đề nghị Vietcombank cấp tín dụng			
<b>5</b>	<b>LIÊN HỆ</b>		
	(i)	<b>Người liên hệ</b>	
		Tên	Điện thoại
			Email
(ii)	<b>Giao Sửa đổi bảo lãnh</b>		
	Sau khi sửa đổi bảo lãnh, đề nghị Vietcombank giao Thư sửa đổi bảo lãnh/Thư bảo lãnh cho:		
	Tên người nhận	Chứng minh thư số	Ngày cấp
	Địa chỉ		Nơi cấp
<b>6</b>	<b>Chỉ thị thanh toán và cam kết</b>		
	(i)	Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho Vietcombank chủ động trích tài khoản (ghi nợ tài khoản) của chúng tôi số ..... tại Vietcombank để thu phí sửa đổi bảo lãnh và các chi phí khác (nếu có).	
	(ii)	Thanh toán thuế qua Vietcombank:	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>Vào ngày cuối cùng của Thời hạn nộp thuế được bảo lãnh, trong trường hợp chúng tôi tự cân đối nguồn thanh toán, chúng tôi đồng ý ủy quyền cho Vietcombank chủ động trích các tài khoản thanh toán, tài khoản tiền gửi, tài khoản tiền gửi tiết kiệm (thẻ tiết kiệm, chứng chỉ tiền gửi...) của chúng tôi tại Vietcombank để thanh toán cho cơ quan Hải quan (Bên nhận bảo lãnh) số thuế thuộc phạm vi bảo lãnh (bằng số tiền bảo lãnh) nếu Vietcombank chưa nhận được chứng từ chứng minh nghĩa vụ nộp thuế được bảo lãnh đã được thực hiện toàn bộ.</li> <li>Trường hợp thanh toán nghĩa vụ nộp thuế được bảo lãnh bằng nguồn vốn vay Vietcombank, chúng tôi cam kết thực hiện theo các thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng.</li> </ul>	
	(iii)	Trong trường hợp Vietcombank phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, chúng tôi cam kết:	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhận nợ và hoàn trả cho Vietcombank toàn bộ trị giá gốc và lãi đối với số tiền mà Vietcombank phải trả thay (bao gồm nhưng không giới hạn ở các khoản thuế được bảo lãnh, các khoản phí, thuế phạt và các chi phí khác liên quan), áp dụng lãi suất phạt tối đa bằng 150% lãi suất cho vay thông thường của Vietcombank tại thời điểm Vietcombank thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh. Văn bản này được coi là Giấy Nhận Nợ của chúng tôi đối với Vietcombank.</li> <li>Ủy quyền cho Vietcombank chủ động trích các tài khoản thanh toán, tài khoản tiền gửi, tài khoản tiền gửi tiết kiệm (thẻ tiết kiệm, chứng chỉ tiền gửi...) của chúng tôi tại Vietcombank để hoàn trả cho Vietcombank số tiền Vietcombank đã thực hiện trả cho Bên nhận bảo lãnh.</li> <li>Trong mọi trường hợp, không viện dẫn tranh chấp giữa chúng tôi với Vietcombank và/hoặc bất kỳ bên thứ ba nào để làm lý do từ chối nghĩa vụ thanh toán cho Vietcombank theo Giấy đề nghị này.</li> </ul>	
	(iv)	Tuân thủ các cam kết và quy định nêu tại Giấy Đề nghị phát hành thư bảo lãnh thanh toán thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu ngày ...	
(v)	Tuân thủ Điều khoản chung quy định tại mục 7 của Giấy Đề nghị sửa đổi thư bảo lãnh thanh toán thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu này, ....., ngày ..... tháng ..... năm.....		
	<i>Kế toán trưởng</i> [ký, ghi rõ họ tên]	<i>Chủ tài khoản</i> [ký, ghi rõ họ tên]	<i>Người đại diện hợp pháp</i> [ký, ghi rõ họ tên]
<b>7</b>	<b>ĐIỀU KHOẢN CHUNG</b>		

**GIẤY ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI THƯ BẢO LÃNH THANH TOÁN THUẾ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA XUẤT NHẬP KHẨU**

(i)	Vietcombank sẽ chỉ sửa đổi những nội dung được yêu cầu tại Giấy đề nghị sửa đổi này. Các nội dung khác của Thư bảo lãnh đã được Vietcombank phát hành theo Giấy đề nghị phát hành thư bảo lãnh thanh toán thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu gốc vẫn được giữ nguyên hiệu lực.
(ii)	Trong trường hợp Vietcombank và Bên nhận bảo lãnh giao dịch qua kênh điện tử, Vietcombank sẽ xử lý Giấy đề nghị sửa đổi này theo quy định của Tổng cục Hải quan: hủy Thư bảo lãnh thanh toán thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu gốc và phát hành thay thế Thư bảo lãnh thanh toán thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu mới.
(iii)	Trong trường hợp cơ quan Hải quan không chấp nhận Thư sửa đổi bảo lãnh, Thư bảo lãnh gốc đã được Vietcombank phát hành theo đề nghị của Bên đề nghị phát hành Thư bảo lãnh vẫn giữ nguyên nội dung, giá trị hiệu lực và có giá trị ràng buộc với tất cả các bên. Bên được bảo lãnh cam kết sẽ chịu trách nhiệm hoàn tất các thủ tục theo quy định của Vietcombank để đảm bảo Thư bảo lãnh đã được Vietcombank phát hành theo Giấy đề nghị phát hành thư bảo lãnh thanh toán thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu ban đầu còn nguyên giá trị, bao gồm và không giới hạn ở việc khôi phục các biện pháp bảo đảm, thanh toán/hoàn trả Vietcombank trong trường hợp Vietcombank phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh.
(iv)	Trong trường hợp nhận bản gốc Thư sửa đổi bảo lãnh từ Vietcombank, Bên được bảo lãnh có nghĩa vụ chuyển bản gốc Thư sửa đổi bảo lãnh đó tới Bên nhận bảo lãnh và chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu bản gốc Thư sửa đổi bảo lãnh đó bị thất lạc, mất mát, rách, hỏng...
(v)	<p>Bên được bảo lãnh và các bên liên quan cam kết thông báo và cung cấp thông tin kịp thời cho Vietcombank khi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chuẩn bị thực hiện thủ tục giải thể, phá sản hoặc có dự định tạm dừng hoạt động, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức sở hữu hoặc chuyển quyền sở hữu.</li> <li>• Đổi tên, đổi địa chỉ trụ sở, sửa đổi, bổ sung điều lệ.</li> <li>• Mở tài khoản tiền gửi ở ngân hàng khác; huy động vốn ở các tổ chức khác.</li> <li>• Thay đổi Tổng Giám đốc (Giám đốc), Kế toán trưởng, thành viên Hội đồng Quản trị (hoặc thành viên Hội đồng thành viên).</li> <li>• Phát sinh tranh chấp ảnh hưởng tới khả năng trả nợ.</li> <li>• Thay đổi về tình trạng tài sản bảo đảm (nếu có).</li> <li>• Thay đổi về vốn, tài sản ảnh hưởng xấu đến khả năng tài chính của Bên đề nghị phát hành bảo lãnh và/hoặc Bên được bảo lãnh.</li> <li>• Ngay khi nhận thấy các thông tin, các chi tiết kiện tụng pháp lý và các thủ tục hành chính hiện hành đe dọa hoặc vẫn còn có thể gây ra tác động bất lợi đáng kể cho Bên đề nghị phát hành bảo lãnh và/hoặc Bên được bảo lãnh.</li> </ul>
<b>8</b>	<b>PHẦN DÀNH CHO VIETCOMBANK</b>
	<p><input type="checkbox"/> Trường hợp Thư bảo lãnh giấy: Căn cứ Giấy đề nghị sửa đổi Thư bảo lãnh thanh toán thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu nói trên, Vietcombank đã phát hành Thư sửa đổi bảo lãnh có số tham chiếu..... Phí sửa đổi bảo lãnh là:.....</p> <p><input type="checkbox"/> Trường hợp Thư bảo lãnh điện tử: Căn cứ Giấy đề nghị sửa đổi Thư bảo lãnh thanh toán thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu nói trên và theo quy định của cơ quan Hải quan về giao dịch qua Công thông tin điện tử, Vietcombank đã phát hành hủy Thư bảo lãnh có số tham chiếu ..... và phát hành thay thế Thư bảo lãnh có số tham chiếu..... Phí sửa đổi bảo lãnh là:.....</p> <p style="text-align: right;"><i>Ngày.... tháng ..... năm</i></p> <p style="text-align: right;"><b>Đại diện Vietcombank</b> <i>[ký, ghi rõ họ tên]</i></p>

Số Ref.....Ngày.....